

Số: 26/2023/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 20 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Căn cứ khoản 1 điều 4; khoản 5 điều 7; điều 35; điều 36; điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 33/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Đào Hải Đ, sinh năm 1992

ĐKKH: Tổ dân phố số 4, PM, phường MĐ, quận N, thành phố Hà Nội

Nơi ở: Số nhà 02, ngõ A, đường L, quận N, thành phố Hà Nội

+ Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1997

ĐKKH: Tổ dân phố số 4, PM, phường MĐ, quận N, thành phố Hà Nội

Địa chỉ: Số nhà 47, đường H, phường TNH, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Hải Đ và chị Nguyễn Thu H đã kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22/12/2018 tại Ủy ban nhân dân xã TH, huyện HH, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống và do anh Đ ham chơi, không chăm lo cho cuộc sống gia đình, sau đó nợ nần trong làm ăn dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn gay gắt, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2022, đến nay không còn tình cảm. Tại Biên bản hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để anh Đ, chị H đoàn tụ nhưng anh Đ và chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ và chị H là hoàn toàn tự nguyện, hai bên đều xác định không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài, không thể hàn gắn nên Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly

hôn của anh Đào Hải Đ và chị Nguyễn Thu H theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Đào Hải Đ và chị Nguyễn Thu H cùng thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đào Diệp C, sinh ngày 26/8/2019. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở anh Đ thực hiện quyền này. Do đó, Tòa án chấp nhận sự thỏa thuận về con chung của các đương sự.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Đ và chị H đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh Đ và chị H xác nhận đã nộp 300.000 đồng lệ phí tại biên lai thu số 0002057 ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Nay anh Đ và chị H thuận tình ly hôn nên mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí. Số tiền lệ phí các đương sự phải chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu nêu trên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Hải Đ và chị Nguyễn Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thu H có quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Đào Diệp C, sinh ngày 26/8/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Đ thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Đ, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đ và chị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà mỗi người đã nộp 150.000 đồng theo Biên lai thu số 0002057 ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh Đ và chị H đã thi hành xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND – VKSND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP. Bắc Giang;
- VKS TP. Bắc Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã T H, huyện HH, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng

